

Số: 23 /HD-LĐLĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 08 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Chi từ nguồn kinh phí công đoàn của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở.

- Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về kinh phí công đoàn;

- Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành Qui định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn;

- Căn cứ Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành Qui định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở;

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố hướng dẫn Công đoàn cấp trên cơ sở thực hiện chi từ nguồn kinh phí công đoàn của các đơn vị chưa thành lập công đoàn cơ sở (gọi tắt CĐCS) như sau:

1. Nguồn kinh phí và đối tượng chi:

Khi nhận kinh phí công đoàn của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp (gọi tắt là đơn vị) chưa thành lập CĐCS đóng, công đoàn cấp trên cơ sở thực hiện phân phối cho các đơn vị chưa thành lập CĐCS theo tỷ lệ quy định hàng năm của Tổng Liên đoàn và sử dụng số thu này (số thu tạm giữ tại công đoàn cấp trên, gọi tắt là K) để chi cho các hoạt động chăm lo, bảo vệ cho người lao động (gọi tắt là chi chăm lo) tại các đơn vị này. Trường hợp số K không đủ đảm bảo chi, Ban Thường vụ công đoàn cấp trên quyết định việc sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn cấp trên để chi bổ sung phần còn thiếu.

2. Nội dung chi:

Tùy điều kiện thực tế, tính chất đặc thù trong mô hình hoạt động, Ban Thường vụ công đoàn cấp trên chủ động xem xét, quyết định (về đối tượng, nội dung, định mức chi) thực hiện chi chăm lo hoặc căn cứ đề xuất của đơn vị chưa thành lập CĐCS (thông qua người lao động do đơn vị chưa thành lập CĐCS cử ra) để quyết định thực hiện chi chăm lo cho người lao động tại đơn vị;

2.1 Chi cho hoạt động tuyên truyền, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, ký thoả ước lao động tập thể, bảo vệ người lao động.

a. Chi tổ chức hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động:

- Chi bồi dưỡng cho tư vấn, luật sư, người trực tiếp chuẩn bị giúp đơn vị xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương, thang bảng lương, quy chế trả lương, thưởng; giải quyết tranh chấp lao động; tham gia các chế độ chính sách của

Nhà nước có liên quan đến quyền lợi của người lao động và kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động;

- Chi hỗ trợ thuê luật sư bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động bị chủ doanh nghiệp sa thải, chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật hoặc chuyển làm việc khác mà thu nhập giảm;

- Chi cho các hoạt động liên quan đến việc ký thỏa ước lao động tập thể tại đơn vị chưa thành lập CĐCS.

b. Chi phát triển đoàn viên công đoàn, thành lập CĐCS:

- Chi tuyên truyền giới thiệu về tổ chức công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam; gặp gỡ, trao đổi với người sử dụng lao động về hoạt động công đoàn, phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS;

- Chi bồi dưỡng là ngoài giờ cho người lao động trực tiếp gặp gỡ, tuyên truyền, vận động người lao động tham gia tổ chức công đoàn;

- Chi thành lập ra mắt CĐCS, khen thưởng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc vận động thành lập CĐCS;

c. Chi mua sách, báo, tạp chí, ấn phẩm của tổ chức công đoàn như: Báo Lao động, Báo người lao động, Tạp chí Lao động và Công đoàn Lao động

d. Các nội dung chi khác do Ban Thường vụ công đoàn cấp trên xem xét, quyết định.

2.2. Chi chăm lo cho người lao động.

a. Chi tổ chức hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch:

- Chi hỗ trợ hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội cho người lao động; chi tổ chức cho người lao động tham gia các hoạt động văn hoá nghệ thuật;

- Chi phối hợp với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tổ chức cho người lao động đi du lịch;

b. Chi tổ chức các hoạt động về giới và bình đẳng giới:

- Chi cho hoạt động tuyên truyền về giới, bình đẳng giới và lồng ghép giới các hoạt động về dân số, sức khoẻ sinh sản, kế hoạch hoá gia đình, về phòng chống bạo lực gia đình;

- Chi tuyên truyền, tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày gia đình Việt Nam 28/6, ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày Dân số 26/12;

- Chi hỗ trợ mua đồ dùng, thiết bị mẫu giáo, nhà trẻ tại đơn vị (nếu có), hỗ trợ người lao động có con gửi nhà trẻ, học mẫu giáo.

c. Chi thăm hỏi, trợ cấp:

- Chi thăm hỏi người lao động ốm đau, thai sản, tai nạn, gia đình có việc hiếu (bố, mẹ bên vợ, bên chồng; vợ, chồng, con);

- Chi thăm hỏi, tặng quà cho người lao động nhân dịp tết cổ truyền;

- Chi trợ cấp cho người lao động gặp khó khăn do tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, thiên tai, hoả hoạn, bệnh tật hiểm nghèo gây tổn thất về sức khoẻ hoặc tài sản.

d. Chi động viên, khen thưởng:

- Chi khen thưởng người lao động đạt thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, công tác;

- Chi khen thưởng con của người lao động đạt thành tích xuất sắc trong học tập;
- Chi tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6, tết trung thu.

e. Các nội dung chi khác do Ban Thường vụ công đoàn cấp trên xem xét, quyết định.

3. Công đoàn cấp trên cơ sở nghiên cứu, xem xét và quyết định việc thỏa thuận bằng văn bản về mức chi, đối tượng chi đối với từng đơn vị chưa thành lập CĐCS có từ 100 lao động trở lên, làm cơ sở để chủ động thực hiện chi và sử dụng nguồn kinh phí đang tạm giữ của các đơn vị này để quyết toán chi (Ban Thường vụ công đoàn cấp trên quyết định sử dụng tài chính công đoàn cấp trên để bổ sung phần còn thiếu, nếu cần thiết). Cụ thể các nội dung chi như:

- Chi phối hợp với đơn vị tổ chức cho người lao động đi du lịch;
- Chi hỗ trợ mua đồ dùng, thiết bị mẫu giáo, nhà trẻ tại đơn vị (nếu có), hỗ trợ người lao động có con gửi nhà trẻ, học mẫu giáo;
- Chi thăm hỏi, tặng quà cho người lao động nhân dịp tết cổ truyền;
- Chi trợ cấp cho người lao động gặp khó khăn do tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, thiên tai, hoả hoạn, bệnh tật hiểm nghèo gây tổn thất về sức khoẻ hoặc tài sản;
- Chi khen thưởng con của người lao động đạt thành tích xuất sắc trong học tập;
- Chi tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6, tết trung thu;
- Các nội dung chi khác theo quy định do 02 bên thỏa thuận.

4. Công đoàn cấp trên cơ sở phải theo dõi chi tiết thu, chi và số tồn nguồn kinh phí của từng đơn vị chưa thành lập CĐCS. Số kinh phí sử dụng chưa hết chuyển thành tích lũy sang năm sau và được trả lại cho CĐCS sau khi đơn vị thành lập CĐCS.

Trường hợp đơn vị chưa thành lập CĐCS chuyển địa bàn hoạt động kinh doanh và thành lập CĐCS tại địa bàn mới, thì công đoàn cấp trên cơ sở đang quản lý kinh phí tích lũy của đơn vị có trách nhiệm bàn giao kinh phí tích lũy cho công đoàn cấp trên cơ sở nơi đơn vị chuyển đến.

5. Hồ sơ quyết toán chi:

- Biên bản họp Ban Thường vụ công đoàn cấp trên thống nhất về đối tượng, nội dung và định mức chi (trường hợp công đoàn cấp trên chủ động quyết định chi);

- Đề xuất của đơn vị về đối tượng, định mức chi được Ban thường vụ Công đoàn cấp trên phê duyệt (trường hợp đơn vị chủ động đề xuất chi thông qua người lao động do đơn vị chưa thành lập công đoàn cử ra);

- Bản thỏa thuận giữa công đoàn cấp trên và người lao động do đơn vị chưa thành lập công đoàn cơ sở cử ra về nội dung, đối tượng và định mức chi (trường hợp 02 bên thỏa thuận);

- Hồ sơ, chứng từ chi thực hiện theo qui định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn (Hợp đồng, hoá đơn, danh sách ký nhận.....).

6. Hạch toán kế toán

- Khi thực hiện chi cho các đơn vị chưa thành lập CĐCS:
 - Nợ TK 661.2 - áp mục, tiểu mục: 40-00: số chi từ nguồn thu tạm giữ của đơn vị chưa thành lập CĐCS
 - Nợ TK 661.1 - áp mục 31, tiểu mục tương ứng: số chi từ nguồn tài chính công đoàn cấp trên (trường hợp số K không đủ chi)
 - Có TK 111,112
 - Sau khi quyết toán năm được duyệt kết chuyển số chi:
 - Nợ TK 342.2 (chi tiết theo từng đơn vị)
 - Có 661.2: số chi từ nguồn thu tạm giữ của đơn vị chưa thành lập CĐCS
 - Cấp trả kinh phí cho đơn vị khi thành lập CĐCS:
 - Nợ TK 342.2 (chi tiết theo từng đơn vị) – áp mục, tiểu mục 41-00
 - Có TK 111,112
 - Đồng thời ghi tăng tích lũy CĐCS:
 - Nợ TK 341 (chi tiết theo từng đơn vị)
 - Có TK 461
 - Trường hợp đơn vị chưa thành lập CĐCS chuyển địa bàn hoạt động kinh doanh và thành lập CĐCS tại địa bàn mới:
 - * Công đoàn cấp trên cơ sở bàn giao kinh phí tích lũy:
 - Nợ TK 342.2 (chi tiết theo từng đơn vị) – áp mục, tiểu mục 47-00
 - Có TK 111, 112
 - * Công đoàn cấp trên cơ sở nhận bàn giao kinh phí tích lũy:
 - Nợ TK 111, 112
 - Có TK 342.2 (chi tiết theo từng đơn vị) – áp mục, tiểu mục 46-00
 - Trường hợp đơn vị phá sản, giải thể:
 - Nợ TK 342.2 (chi tiết theo từng đơn vị)
 - Có TK 461
- * Lưu ý: Trường hợp Tổng Liên đoàn có qui định thực hiện chế độ kế toán mới thì sẽ điều chỉnh hạch toán theo qui định mới.

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Hướng dẫn số 01/HD-LĐLĐ ngày 21/01/2016 của Liên đoàn Lao động Thành phố về nội dung chi từ nguồn thu kinh phí công đoàn của các đơn vị chưa thành lập công đoàn cơ sở.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh (qua Ban Tài chính) để được hướng dẫn và giải quyết kịp thời./

Nơi nhận:

- Thường trực LĐLĐ TP “đề b/cáo”;
- CĐ cấp trên cơ sở “để thực hiện”;
- Lưu.

**T.M. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Trần Đoàn Trung